TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2020/QĐST-KDTM	*Bù Gia Mập, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2019/TLST-KDTM ngày 16 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Địa chỉ: Số 2, LH, Phường TC, Quận BĐ, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình K – Phó giám đốc Ngân hàng A chi nhánh PL, tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Số 09 Lê QĐ, khu phố 3, phường TM, thị xã PL, tỉnh Bình Phước

Giấy ủy quyền ngày 02/12/2019

** Bị đơn:* Ông Trần Văn Th, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn BX, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn BX, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Bà Nguyễn Thị HG, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên thống nhất ông Trần Văn Th còn nợ ngân hàng A số tiền gốc 2.400.000.000đồng (hai tỷ bốn trăm triệu đồng) và lãi suất tính đến ngày 22/5/2020 là:

+ Lãi của số tiền vay 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng): Lãi trong hạn: 235.744.444đ; lãi quá hạn: 47.094.444đ

+ Lãi của số tiền vay 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng): Lãi trong hạn: 47.584.445đ; lãi quá hạn: 9.418.889đ

2.2. Về thời gian trả nợ:

+ Vào ngày 22/6/2020 ông Trần văn Th có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ngân hàng A số tiền gốc 2.400.000.000đồng (hai tỷ bốn trăm triệu đồng) và lãi suất tính đến ngày 22/5/2020 là:

+ Lãi của số tiền vay 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng): Lãi trong hạn: 235.744.444đ; lãi quá hạn: 47.094.444đ

+ Lãi của số tiền vay 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng): Lãi trong hạn: 47.584.445đ; lãi quá hạn: 9.418.889đ

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Trần Văn Th không trả được nợ cho ngân hàng A thì ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cụ thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập xử lý tài sản đảm bảo gồm:

- Diện tích đất 302,5m^2, đất tọa lạc tại thôn ĐL, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS02497/CNTN; thửa đất số 226, tờ bản đồ số 48; do UBND huyện Bù Gia Mập cấp cho bà Nguyễn Thị HG ngày 29/12/2016.

- Diện tích đất 1212.2m^2, đất tọa lạc tại thôn ĐL, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 01833/CNTT; thửa đất số 170, tờ bản đồ số 30; do UBND huyện Bù Gia Mập cấp cho ông Trần Văn Th

và bà Nguyễn Thị Hngày 13/7/2015.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (hai triệu đồng) hai bên thống nhất thỏa thuận là ông Th phải chịu. Do ngân hàng A đã tạm ứng số tiền này nên ông Thảnh có nghĩa vụ trả số tiền này cho ngân hàng A.

3. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 43.398.400đ *(Bốn mươi ba triệu ba trăm chín mươi tám nghìn bốn trăm đồng)* hai bên thống nhất thỏa thuận ông Trần Văn Th có nghĩa vụ nộp

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 41.703.000đ *(Bốn mươi mốt triệu bảy trăm linh ba nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0019099 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN HỮU THOẠI